

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**

Bản án số: 130/2025/HS-ST

Ngày 30 -12-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Hoàng Hoa.

2. Ông Lê Anh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Sỹ Đăng - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Phương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:105/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Phước V (tên gọi khác Bảo), sinh ngày 06 tháng 11 năm 1997, nơi sinh: Tỉnh B(nay là tỉnh V). HKTT: Ấp H, xã M, tỉnh V. Nơi ở hiện nay: Ấp H, xã M, tỉnh V. Nghề nghiệp: Không; Số căn cước công dân: 083097005566, cấp ngày 06 tháng 08 năm 2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an. Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Con ông Trần Văn D, sinh năm 1974, con bà Ngô Như Ph, sinh năm 1980; Vợ: Lê Thị Mỹ Tiên, sinh năm 2000; Con: 01 người, sinh năm 2018;

Nhân thân:

Ngày 15/6/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B(nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh V), xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) theo Bản án số 17/2016/HSST; chấp hành xong án phạt tù vào ngày 25/01/2017. Bị cáo V đương nhiên được xóa án tích, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 127 Luật Tố tụng hình sự người chưa thành niên;

Ngày 28/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), theo Bản án số 11/2020/HSST ngày 10/4/2021; chấp hành xong án phạt tù vào ngày 10/4/2021, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 23/7/2020, đã được xóa tích trong vụ án này;

Ngày 21/10/2022, bị Công an thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B(nay là Công an xã Mỏ Cày, tỉnh V) ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng

(một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 16/QĐ-XPHC (đã nộp phạt xong);

Ngày 10/5/2023, Trần Phước V bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đa Phước Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B(nay là Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày, tỉnh V) ra quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng trong thời hạn 06 tháng, theo Quyết định số 254/QĐ-UBND; Ngày 12/6/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B(nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9, tỉnh V) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn là 12 tháng, theo Quyết định số 10/QĐ-TA, bị cáo đã chấp hành xong;

Ngày 10/3/2025, Trần Phước V bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn là 18 tháng, theo Quyết định số 12/QĐ-TA. Sau đó V bỏ trốn, đến ngày 19/03/2025 bị Công an xã Đa Phước Hội ra Quyết định truy tìm số 99/QĐ-TT.

Tiền sự: 01 lần, Ngày 14/3/2023 Trần Phước V bị Công an huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh B(nay là Công an xã Mỏ Cày, tỉnh V) ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định số 44/QĐ-XPHC bị cáo chưa thi hành; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/5/2025, đến ngày 02/6/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Tho, trại tạm giam Cơ sở 2 – Công an tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt).

Lưu Thái M(tên gọi khác là H), sinh ngày 04 tháng 6 năm 1989, tại tỉnh B(nay là tỉnh V). HKTT: Số 56/3 Khu phố 10, phường An Hội, tỉnh V. Nơi ở hiện nay: Khu phố 1, phường Sơn Đông, tỉnh V. Nghề nghiệp: Làm thuê; Số căn cước công dân: 083089008493, cấp ngày 12 tháng 8 năm 2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: nam; Cha Lưu Văn L, sinh năm 1954, đã chết. Mẹ: Không rõ. Em ruột 01 người; Bị cáo không có vợ con.

Nhân thân:

Ngày 11/5/2007, bị xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999, theo Bản án số 432/2007/HSST, thuộc trường hợp người dưới 18 tuổi phạm tội, đã chấp hành xong hình phạt chính vào ngày 02/3/2009, nên đã được xóa án tích;

Ngày 15/01/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 10 (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 4), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 09 tháng tù và phạt bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), theo Bản án số 03/2013/HSST; chấp hành xong án phạt tù vào ngày 31/8/2015, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và hình phạt bổ sung. Bị cáo Đã được xóa tích trong vụ án này;

Ngày 06/12/2017, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), theo Bản án số 166/2017/HSST; chấp hành xong án phạt tù vào ngày 03/6/2021 tại Trại giam Thủ Đức - Bộ Công an, thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/9/2019. Bị cáo Đã được xóa án tích trong vụ án này;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/5/2025, đến ngày 02/6/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Mỹ Tho, trại tạm giam Cơ sở 2 – Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt).

Người bị hại: Võ Thị Yến H, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Số H, Tổ M, ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp).

Người liên quan:

Trần Thanh S, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số B, Ấp M, xã S, TP. B(nay là phường S, tỉnh V).

Nguyễn Văn Thái H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Ph, xã Ph, huyện T, tỉnh Đ (nay là ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp).

Lê Trung H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: H L, phường B, Thành phố H.

(Bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 26/5/2025, bà Võ Thị Yến H (sinh ngày 12/11/1992; nơi cư trú: Số 21, Tổ 1, ấp Phú Thạnh, xã Phú Kiết, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang, nay là xã Lương Hòa Lạc, tỉnh Đồng Tháp) dẫn con gái đi bộ trên đường Đê Hùng Vương hướng từ Trường Mầm non "Bé Thông Minh" ra đường Nguyễn Công Bình, thuộc Tổ 12, Ấp 5, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố 6, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp).

Lúc này, Trần Phước V điều khiển xe mô tô loại "Yamaha Exciter" biển số 59N1-021.62 chở phía sau là Lưu Thái Minh. Khi đi đến đoạn đường trên, V thấy bà H đang dẫn con đi bộ, có đeo túi xách nên nói với Minh: "Phía trước có bà đó có cái giỏ, đường vắng, giật lấy tiền xài", thì Mdồng ý. V điều khiển xe chạy thêm khoảng 100 mét thì dừng lại. V lấy áo dài tay màu đỏ treo trên xe mặc vào, còn Mcởi áo khoác màu đen, mặc áo thun ngắn tay màu đen nhằm thay đổi nhận dạng.

Cả hai quay đầu xe trở lại đoạn đường nơi bà H đang đi bộ. Khi còn cách bà H khoảng 30 mét. V nói với Mdùng xe lại để V xuống giật túi xách của người phụ nữ rồi nhảy lên xe tẩu thoát, thì Mdồng ý. Khi đến gần, V dừng xe bên trái bà H. Mxuống xe rồi giả vờ hỏi: "Chị biết nhà Tuấn Cá ở đâu không, bà H không trả lời mà tiếp tục đi. Ngay lúc này, Mbắt ngờ từ phía sau đi tới rồi dùng tay phải giật mạnh túi xách trên tay bà H rồi nhanh chóng leo lên xe. V nhanh chóng leo lên xe chở Mtẩu thoát về hướng cầu Rạch Miễu 1.

Khi vừa xuống hết dốc cầu Rạch Miễu 1, V rẽ trái vào đoạn đường vắng, dừng xe lại kiểm tra túi xách, thì phát hiện bên trong có số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn), 01 (một) điện thoại di động loại "VIVO V21" màu xanh – đen và 01 (một) chìa khóa xe ô tô nhãn hiệu "Mazda 3" biển số 63A-309.19. V lấy tiền và điện thoại bỏ vào túi quần, còn chìa khóa xe ô tô thì để trong túi xách rồi giao cho Mgiữ. V điều khiển xe chở Mvề hướng tỉnh V. Khi đi trên cầu Rạch Miễu 1, Mném túi xách xuống sông Tiền để phi tang. Hai người thống nhất chia tài sản: V lấy tiền, Mlấy điện thoại.

Sau đó, V chở Mdén Cửa hàng điện thoại "Quang S" tọa lạc tại số 306/1, Ấp 1, xã Sơn Đông, TP B(nay là phường Sơn Đông, tỉnh V) do ông Trần Thanh S (sinh năm 1982)

làm chủ. V mang điện thoại vừa cướp giật được đưa cho ông S chạy lại chương trình để mở khóa với giá 200.000 (hai trăm nghìn) đồng. V hỏi Mmuốn lấy tiền hay lấy điện thoại thì Mchọn lấy điện thoại. Mcung cấp cho ông S tên "Duy Anh", để lại số điện thoại và hẹn ngày 27/5/2025 quay lại nhận máy.

V chở Mvề nhà trọ của Nguyễn Văn Thái H, sinh năm 1988 tọa lạc tại ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp (nay là ấp Phú Thọ B, xã Phú Thọ, tỉnh Đồng Tháp). Tại đây, V trả cho H số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng (tiền V còn nợ H trước đó) và nhờ H chở Mvề nhà; H điều khiển xe mô tô loại "Honda Winner" biển số 75H1-663.26 chở Mđi. Đến khoảng 17 giờ ngày 28/5/2025, H gọi điện cho V nhờ đẩy xe mô tô đến xã Thới Sơn, thành phố Mỹ Tho (nay là phường Thới Sơn, tỉnh Đồng Tháp) để sửa xe. V dùng xe mô tô của V đẩy xe của H đến tiệm sửa xe "Tý" tại phường Thới Sơn. Trong lúc đang sửa xe, lực lượng Công an đến mời V, H làm việc và tạm giữ phương tiện, tài sản liên quan.

Kết luận định giá số 2603/KL-HĐĐGTS ngày 24/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Đồng Tháp, tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án có giá trị như sau:

- 01 (một) điện thoại di động loại "VIVO V21", màu xanh-đen, dung lượng 128Gb có giá trị tại thời điểm định giá là: 1.483.000 đồng;

- 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu "Mazda 3" biển số 63A-309.19, có giá trị tại thời điểm định giá là: 4.362.000 đồng;

- 01 (một) túi xách nhỏ loại "TXN875" màu đen: Không đủ cơ sở tiến hành định giá do tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được, chưa cung cấp đủ thông tin cần thiết để tiến hành định giá theo quy định tại khoản 1, Điều 4 Thông tư 30/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ Tài chính.

* Vật chứng trong vụ án:

- Tạm giữ của Trần Phước V:

- + 01 (một) xe mô tô hai bánh loại "Yamaha Exciter" gắn biển số 59N1-021.62.

Theo kết quả xác Mtại Phòng Cảnh sát giao thông – Công an tỉnh Đồng Tháp, biển kiểm soát 59N1-021.62 thuộc về xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu cam đen xám do ông Lê Trung H (sinh năm 1987, nơi cư trú: Số 225/27/25 Lê Văn Quới, phường Bình Trị Đông, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Ông H hiện đang sử dụng xe chính chủ mang biển số trên, chưa từng cho mượn xe, cho mượn biển số và không quen biết bị cáo Trần Phước V.

Kết luận giám định số 1716/KL-KTHS (Đ2) ngày 01/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp đối với xe mô tô tạm giữ của bị can V như sau: Tại vị trí đóng số khung có dấu vết mài mòn, không đọc được chữ số; tại vị trí đóng số máy có dấu vết mài mòn, không đọc được chữ số, không đủ cơ sở kết luận biên kiểm soát 59N-021.62 là thật hay giả.

Theo lời khai của bị cáo Trần Phước V, khoảng tháng 12/2024, V mua lại chiếc xe mô tô nêu trên của một người tên thường gọi là Tài (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, chỉ biết người này cư trú tại huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre) với giá 5.000.000 (năm triệu) đồng. Khi mua, V không được giao giấy tờ xe và không thực hiện thủ tục S tên. Sau đó, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi lại cá nhân.

- + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "OPPO" màu đen, kiểu máy: CPH2363, có 01 sim mạng Viettel ghi dãy số: 8984048000926324253;

- + 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có thêu hình con hươu;
 - + 01 (một) quần kaki màu đen;
 - + 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu “CKC CHUNKUA” phía sau nón có tem màu trắng ghi chữ “MŨ THỂ THAO”;
 - + 01 (một) đôi dép da màu đen có ghi chữ "CHIKARA";
 - + 01 (một) túi da sọc caro màu nâu đen (thu giữ của Trần Phước V);
 - + 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu “BINBON”
 - Tạm giữ của Lưu Thái Minh:
 - + 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước ngực và sau lưng có ghi chữ "aentertainment";
 - + 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, bị bể phần nhựa phía sau;
 - + 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh có ghi chữ “Speedcar”, dạng dép tổ ong;
 - Tạm giữ của bà Võ Thị Yến H:
 - + 01 (một) hóa đơn bán lẻ (in lại) của Cửa hàng “JUNO” (địa chỉ: 319 Ấp Bắc, Khu phố 5, Phường 5, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang) có tên khách hàng là Nguyễn Văn Tùng, tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án.
 - + 01 (một) hóa đơn giá trị gia tăng của Chi nhánh Công ty Cổ phần “Thế Giới Di Động”, có tên khách hàng là Kim Yên, tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án.
 - + 01 (một) giấy kết quả siêu âm, họ tên: Võ Thị Yến H của Bệnh viện Mỹ Đức Phú Nhuận; tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án.
 - Tạm giữ của ông Trần Thanh S:
 - + 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "VIVO V21", màu xanh-đen, số IMEI 1: 868163057684810, số IMEI 2: 868163057684802. Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt này cho người bị hại bà Võ Thị Yến H.
 - + 02 (hai) miếng băng keo, trong đó một miếng có ghi chữ "Duy Anh", một miếng có ghi số điện thoại "0344677515"; tài liệu đi kèm theo hồ sơ vụ án.
 - Tạm giữ của Nguyễn Văn Thái H:
 - +01 (một) xe mô tô gắn biển số 75H1-663.26
- Kết luận giám định số 1716/KL-KTHS (Đ2) ngày 01/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp đối với xe mô tô trên như sau: Tại vị trí đóng số khung RLHKC3704LY103810 không phát hiện dấu vết bị đục xóa, tại vị trí đóng số máy KC34E.1061950 không phát hiện dấu vết bị đục xóa; không đủ cơ sở kết luận biển kiểm soát 75H1-663.26 là thật hay giả.
- Xe mô tô gắn biển số 75H1-663.26 không phải là vật chứng của vụ án, nhưng cần thiết phải xác minh, làm rõ nguồn gốc, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Tháp đã tách và chuyển đồ vật liên quan này đến Công an phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp để tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.
- Tại Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1, tỉnh Đồng Tháp truy tố:

Bị cáo Lưu Thái Mạnh và Trần Phước V về tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa:

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phước V và Lưu Thái Mạnh phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt: Bị cáo Trần Phước V 02 năm 06 tháng – 03 năm tù. Bị cáo Lưu Thái Mạnh 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng:

Đối với 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu "Mazda 3" biển số 63A-309.19 là vật chứng trong vụ án, các bị cáo khai đã ném xuống sông không thu hồi được nên đề nghị các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại H giá trị tài sản bị chiếm đoạt.

Đề nghị tịch thu sung quỹ: 01 (một) xe mô tô hai bánh loại “Yamaha Exciter” gắn biển số 59N1-021.62;

Đề nghị tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có thêu hình con hươu; 01 (một) quần kaki màu đen;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu “CKC CHUNKUA” phía sau nón có tem màu trắng ghi chữ “MŨ THỂ THAO”;

+ 01 (một) đôi dép da màu đen có ghi chữ "CHIKARA";

+ 01 (một) túi da sọc caro màu nâu đen (thu giữ của Trần Phước V);

+ 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước ngực và sau lưng có ghi chữ "aentertainment";

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, bị bể phần nhựa phía sau;

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh có ghi chữ “Speedcar”, dạng dép tổ ong;

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt này cho người bị hại bà Võ Thị Yến H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "VIVO V21", màu xanh-đen, số IMEI 1: 868163057684810, số IMEI 2: 868163057684802.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “OPPO” màu đen, kiểu máy: CPH2363, có 01 sim mạng Viettel ghi dãy số: 8984048000926324253; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu “BINBON”, là tài sản của bị cáo V, đề nghị trả lại cho bị cáo V nhưng cần tiếp tục tạm giữ các tài sản này để đảm bảo cho việc thi hành án về phần bồi thường dân sự tài sản chiếm đoạt của bị hại H.

Về bồi thường dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu "Mazda 3" biển số 63A-309.19, có giá trị tại thời điểm định giá là: 4.362.000 đồng, 01 túi xách trị giá 400.000 đồng, và 700.000 đồng tiền mặt, tổng cộng 5.462.000 đồng.

Bị cáo V khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo M khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng, không bào chữa, không tranh luận. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo có lời nói sau cùng: Bị cáo biết mình có hành vi vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an khu vực 1 – Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền L nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, quá trình điều tra bị hại và người có quyền L nghĩa vụ liên quan nói trên đã trình bày rõ những tình tiết mà mình biết được về vụ án nên việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến về việc vắng mặt những người tham gia tố tụng trên. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Tòa án tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, của các đối tượng có liên quan, kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận, vào khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 26/5/2025, tại khu vực đường Đê Hùng Vương thuộc Ấp 5, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang (nay là Khu phố 6, phường Trung An, tỉnh Đồng Tháp), Trần Phước V điều khiển xe mô tô hai bánh gắn biển số 59N1-021.62 chở Lưu Thái M đi tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi phát hiện bà Võ Thị Yến H đang dẫn con nhỏ đi bộ, trên tay có cầm túi xách, V dừng xe để M đi tiếp cận với bà H rồi bất ngờ giật túi xách trên tay bà H, sau đó nhanh chóng nhảy lên xe để V điều khiển tẩu thoát. Tài sản bị chiếm đoạt gồm: 01 (một) điện thoại di động loại "VIVO V21" màu xanh-đen, 01 (một) chìa khoá xe ô tô loại "Mazda 3", 01 (một) túi xách nhỏ loại "TXN875" màu đen và 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng tiền mặt; tổng trị giá 6.545.000 (sáu triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn) đồng.

[4] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Vì vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm do hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...”

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đồng Tháp truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật, đúng người, đúng tội.

[5] Đây là vụ án có hai bị cáo tham gia, nhưng trước khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ hay phân công cụ thể nên không phạm tội có tổ chức mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó vai trò của từng bị cáo được xác định như sau: Bị cáo V là người khởi xướng và giúp sức, còn bị cáo M là người thực hành.

[6] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Khi thực hiện hành vi cướp giật chị H là bị hại đang mang thai 28 tuần tuổi, chị H không mặc trang phục cho người mang thai, các bị cáo khai không biết chị H mang thai, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tại điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, “phạm tội đối với phụ nữ có thai”.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lưu Thái M và Trần Phước V tự nguyện khai báo đầy đủ hành vi phạm tội, đúng sự thật khách quan và bị cáo có thái độ biết lỗi. Do đó, xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân:

Bị cáo Trần Phước V: Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự: Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu có 02 tiền án đã được xóa án tích, và 03 tiền sự đã được xóa án tích.

Bị cáo Lưu Thái Minh: Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo có 03 tiền án về tội cướp giật tài sản và đã được xóa án tích.

[9] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

Đối với phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội: 01 (một) xe mô tô hai bánh loại “Yamaha Exciter” gắn biển số 59N1-021.62, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ Nhà nước;”.

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có thêu hình con hươu;

+ 01 (một) quần kaki màu đen;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu “CKC CHUNKUA” phía sau nón có tem màu trắng ghi chữ “MŨ THỂ THAO”;

+ 01 (một) đôi dép da màu đen có ghi chữ “CHIKARA”;

+ 01 (một) túi da sọc caro màu nâu đen (thu giữ của Trần Phước V);

+ 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước ngực và sau lưng có ghi chữ “aentertainment”;

+ 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, bị bể phần nhựa phía sau;

+ 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh có ghi chữ “Speedcar”, dạng dép tổ ong;

Đây là các đồ trang phục cá nhân bị cáo sử dụng trên người khi thực hiện tội phạm, các tài sản này đã cũ không còn giá trị sử dụng nên sẽ được tiêu hủy.

Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt này cho người bị hại bà Võ Thị Yến H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “VIVO V21”, màu xanh-đen, số IMEI 1: 868163057684810, số IMEI 2: 868163057684802. Việc cơ quan điều tra trả lại tài sản bị cướp giật thu hồi được cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “OPPO” màu đen, kiểu máy: CPH2363, có 01 sim mạng Viettel ghi dãy số: 8984048000926324253; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu “BINBON”, là tài sản của bị cáo V, không liên quan đến vụ án này nhưng tại phiên tòa bị cáo tự nguyện yêu cầu cơ quan thi hành án tiếp tục tạm giữ các tài sản này để đảm bảo cho việc thi hành án về phần bồi thường dân sự đối với tài sản mà các bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại H, xét yêu cầu này là thuận lợi cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về bồi thường dân sự: Đối với 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu “Mazda 3” biển số 63A-309.19, 01 túi xách là vật chứng trong vụ án, các bị cáo khai đã ném xuống sông không thu hồi được, nên các bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại H giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu “Mazda 3” biển số 63A-309.19, có giá trị tại thời điểm định giá là: 4.362.000 đồng, 01 túi xách trị giá 400.000 đồng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại H số tiền trên, và 700.000 đồng tiền mặt, tổng cộng 5.462.000 đồng.

[11] Xét ý kiến Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về tội danh, mức hình phạt, Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là tương xứng với nhân thân và hành vi của bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử xem xét khi nghị án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Thái M và Trần Phước V phạm tội “Cướp giật tài sản”

Căn cứ vào khoản 1 Điều 171; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt:

Bị cáo Lưu Thái M 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

Bị cáo Trần Phước V 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2025.

2. Về vật chứng vụ án và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô hai bánh loại “Yamaha Exciter” gắn biển số 59N1-021.62;

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) áo thun ngắn tay màu trắng, phía trước ngực có thêu hình con hươu;
 - + 01 (một) quần kaki màu đen;
 - + 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen nhãn hiệu “CKC CHUNKUA” phía sau nón có tem màu trắng ghi chữ “MŨ THÊ THAO”;
 - + 01 (một) đôi dép da màu đen có ghi chữ "CHIKARA";
 - + 01 (một) túi da sọc caro màu nâu đen (thu giữ của Trần Phước V);
 - + 01 (một) cái áo thun ngắn tay màu đen, phía trước ngực và sau lưng có ghi chữ "aentertainment";
 - + 01 (một) mũ bảo hiểm màu đen, bị bể phần nhựa phía sau;
 - + 01 (một) đôi dép nhựa màu xanh có ghi chữ “Speedcar”, dạng dép tổ ong;
- (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2025)

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản bị chiếm đoạt này cho người bị hại bà Võ Thị Yến H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu "VIVO V21", màu xanh-đen, số IMEI 1: 868163057684810, số IMEI 2: 868163057684802.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu “OPPO” màu đen, kiểu máy: CPH2363, có 01 sim mạng Viettel ghi dãy số: 8984048000926324253; 01 (một) đồng hồ đeo tay màu vàng hiệu “BINBON”, tiếp tục giao cho Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp, tạm giữ các tài sản này để đảm bảo cho việc thi hành án về phần bồi thường dân sự tài sản chiếm đoạt của bị hại H.

3. Về bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Bị cáo Lưu Thái M và Trần Phước V có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại Võ Thị Yến H giá trị tài sản: 01 (một) chìa khoá xe ô tô nhãn hiệu "Mazda 3" biển số 63A-309.19, có giá trị tại thời điểm định giá là: 4.362.000 đồng; 01 (một) túi xách trị giá 400.000 đồng, và 700.000 đồng tiền mặt, tổng cộng 5.462.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14:

Bị cáo Trần Phước V và Lưu Thế M mỗi người phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Phước V và Lưu Thế M phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Lưu Thái Minh, Trần Phước V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Võ Thị Yến H và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan

Trần Thanh S, Nguyễn Văn Thái H, Lê Trung H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của [Luật Thi hành án Dân sự](#).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 1;
- THADS Đồng Tháp;
- Bị cáo;
- Lưu.

Phạm Thị Sắc Ly

